

Bản án số: 68/2022/HS-ST
Ngày: 29-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Kim Thành

Bà Nguyễn Thị Minh Loan

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2022/TLST-HS ngày 11-3-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2022/QĐXXST-HS ngày 11-3-2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Trí T, sinh năm 1984 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm 2, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình T1 và bà Nguyễn Thị B; vợ: Trần Thị N; chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 15-12-2021 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 15-12-2021, tổ công tác Công an phường Ngô Quyền, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực trước cổng số 2 Bệnh viện

Đa khoa tỉnh Nam Định, đường Trần Quốc Toàn, phường Ngô Quyền, thành phố Nam Định phát hiện Bùi Trí T đi bộ một mình, có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, phát hiện T thả từ tay phải xuống đất 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, thu giữ kiểm tra có 01 gói ni lông màu đen bên trong là gói giấy bạc màu trắng, chứa chất bột dạng cục màu trắng (T khai là Heroine). Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Trí T. Ngoài ra còn thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, tạm giữ của T 01 điện thoại di động OPPO màu vàng đã cũ.

Bản kết luận giám định số 1600/GĐKTHS ngày 22-12-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu trắng, bên ngoài bọc ni lông màu đen thu giữ của Bùi Trí T được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu: 0,125 gam.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Trí T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 15-12-2021, T đi xe bus từ nhà lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định để chăm bố ốm đang điều trị tại Bệnh viện. Đến nơi, T xuống xe tại điểm dừng xe bus gần ngã tư đường Hà Huy Tập – Trần Quốc Toàn thì gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) hẹn mua 01 gói Heroine với số tiền 150.000 đồng, sẽ giao dịch mua bán vào 17 giờ cùng ngày tại ngã tư Hà Huy Tập – Trần Quốc Toàn. T đi vào viện chăm bố, đến giờ hẹn T đi bộ ra gặp người đàn ông, đưa cho người này 150.000 đồng, nhận 01 gói Heroine được cất trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, T cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có gói Heroine trên tay phải đi bộ tìm nơi sử dụng, khi đi đến cổng số 2 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định, đường Trần Quốc Toàn, phường Ngô Quyền, thành phố Nam Định thì bị phát hiện, bắt giữ.

Đối với đối tượng đã bán gói ma túy cho Bùi Trí T do chưa đủ căn cứ kết luận, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Bản cáo trạng số 81/QĐ-KSĐT ngày 11-3-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Bùi Trí T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Trí T đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình và khai nguyên nhân bị cáo phạm tội do bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy và xin Hội đồng xét xử xét xử bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Trí T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Trí T từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; trả lại bị cáo chiếc điện thoại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] *Về tội danh:*

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 15/12/2021, Bùi Trí T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,125 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ tại khu vực trước cổng số 2 bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định, đường Trần Quốc Toản, phường Ngô Quyền, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Bùi Trí T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của bị cáo Bùi Trí T không cấu thành tình tiết định khung tăng nặng.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

4.1. *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.2. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

4.3. Hình phạt chính:

Trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đối chiếu với các quy định của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, vì vậy về hình phạt cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn trong khung đã truy tố cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm nói chung trên địa bàn thành phố.

[5] Hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không nhiều nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Xử lý vật chứng:* Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long không có giá trị sử dụng nên tất cả tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động OPPO màu vàng đã cũ là tài sản của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần án phí Hình sự sơ thẩm.

[7] Án phí Hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Bùi Trí T bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Trí T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Trí T 18 (mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15-12-2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 1600/GĐKTHS và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Trả lại cho bị cáo Bùi Trí T 01 điện thoại di động OPPO màu vàng đã cũ bị vỡ màn hình nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần án phí Hình sự sơ thẩm.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01-3-2022 giữa Công an thành phố Nam Định và Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Nam Định)

4. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bùi Trí T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Bùi Trí T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự: Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Mai Anh